



**CHỦ TỊCH NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2433 /QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2011

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng thưởng Huân chương Chiến công**

**CHỦ TỊCH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ Điều 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số: 1948/TTr - TTg ngày 26 tháng 10 năm 2011,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Tặng thưởng:**

- 13 Huân chương Chiến công hạng nhất;
- 25 Huân chương Chiến công hạng nhì;
- 48 Huân chương Chiến công hạng ba;

Cho 86 cá nhân thuộc Bộ Quốc phòng (có danh sách kèm theo).

*Đã lập chiến công xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ quốc tế tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trong cuộc Kháng chiến chống Mỹ.*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Stp*

**KT. CHỦ TỊCH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thị Doan*

*Nơi nhận:*

- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT-KTXH (02)

# DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC

## TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG CHIẾN CÔNG



Ban hành kèm theo Quyết định số: 2433/QĐ-CTN ngày 16 tháng 12 năm 2011.

### 1-tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất:

Số TT	Họ và tên	Quê quán	Cấp bậc- Chức vụ, đơn vị công tác	Số năm công tác ở (Lào- X)
1.	Đồng chí Lê Đình Vân	Phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Phó Ban quân nhu, Đoàn 95	8 năm
2.	Đồng chí Hồ Thuận	Xã Phổ Minh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	Chính trị hiệp lý viên, Đoàn 95	10 năm
3.	Đồng chí Nguyễn Thảo	Xã Chu Phan, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Tham mưu trưởng, Phân đoàn 28, Đ. 95	10 năm
4.	Đồng chí Nguyễn Ngọc Hoan	Xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Chủ nhiệm kế toán tài vụ, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
5.	Đồng chí Hoàng Đình Cử	Xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Chính trị viên, Phân đoàn 28, Đoàn 95	10 năm
6.	Đồng chí Nguyễn Văn Điềm	Xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Chính trị viên, Phân đoàn 28, Đoàn 95	10 năm
7.	Đồng chí Cao Trung Khuy	Xã Thái Thủy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Chủ nhiệm hậu cần, Phân đoàn 26, Đoàn 95	11 năm
8.	Đồng chí Phùng Văn Thân	Xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Trợ lý hậu cần, Phân đoàn 51, Đoàn 95	11 năm
9.	Đồng chí Nguyễn Khắc Đức	Xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Trợ lý tác huấn, Phân đoàn 51, Đoàn 95	11 năm

10.	Đồng chí Nguyễn Văn Tư	Thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Trạm trưởng, Phân đoàn 165, Đoàn 95	10 năm
11.	Đồng chí Nguyễn Văn Đích	Xã Việt Tiến, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Trợ lý tổ chức, Phân đoàn 28, Đoàn 95	10 năm
12.	Đồng chí Vũ Văn Phong	Xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Chính ủy, Bí thư đoàn ủy, Đoàn 95	7 năm
13.	Đồng chí Hoàng Sinh	Xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Trưởng Ban tài vụ, Đoàn 95	7 năm

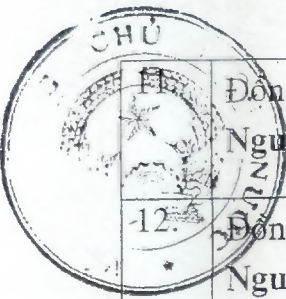
✓



tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì:

	Họ và tên	Quê quán	Cấp bậc- Chức vụ, đơn vị công tác	Số năm công tác ở (Lào- X)
1.	Đồng chí Phí Đình Tư	Xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Y sĩ, Phân đoàn 165, Đoàn 95	9 năm
2.	Đồng chí Ngô Sĩ Tiến	Xã Trịnh Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Đài trưởng 15 W, Phân đoàn 165, Đoàn 95	9 năm
3.	Đồng chí Đặng Ngọc Diễm	Xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	Chủ nhiệm Quân y, Đoàn 95	6 năm
4.	Đồng chí Nguyễn Đình Hựu	Xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Trợ lý tổ chức, Phân đoàn 28, Đoàn 95	7 năm
5.	Đồng chí Đình Văn An	Xã Trung Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	Tổ trưởng cơ yếu, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
6.	Đồng chí Đỗ Tiến Hiệt	Xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	10 năm
7.	Đồng chí Vũ Đức Thung	Xã An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Trung đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
8.	Đồng chí Nguyễn Thế Thành	Xã Thụy An, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trung đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
9.	Đồng chí Vũ Xuân Đáo	Xã Thụy Phong, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Quản lý đại đội, Phân đoàn 28, Đoàn 95	9 năm
10.	Đồng chí Nguyễn Văn Ngung	Xã Thụy Hưng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm

✓ UAC



	Đồng chí <b>Nguyễn Duy Táng</b>	Xã Thụy Việt, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trung đội trưởng Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
12.	Đồng chí <b>Nguyễn Đăng Hải</b>	Xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trung đội phó, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
13.	Đồng chí <b>Tạ Duy Diên</b>	Xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trung đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
14.	Đồng chí <b>Ngô Tiến Thân</b>	Xã Hiền Lương, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Đại đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
15.	Đồng chí <b>Ứng Văn Hay</b>	Xã Y La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Chính trị viên đại đội, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
16.	Đồng chí <b>Đỗ Văn Kiểm</b>	Xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
17.	Đồng chí <b>Phạm Công Hay</b>	Xã Thụy Việt, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	10 năm
18.	Đồng chí <b>Mai Công Pha</b>	Xã Thụy An, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trung đội phó, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
19.	Đồng chí <b>Vũ Thái Ba</b>	Xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Quản lý, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
20.	Đồng chí <b>Phạm Duy Lực</b>	Xã Thụy Chính, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trung đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
21.	Đồng chí <b>Nguyễn Bá Tý</b>	Xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trung đội trưởng Phân đoàn 28, Đoàn 95	7 năm
22.	Đồng chí <b>Nguyễn Đình Minh</b>	Xã Thụy Lương, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Bệnh xá trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	7 năm
23.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Tanh</b>	Xã Thụy Chính, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	7 năm
24.	Đồng chí <b>Đàm Văn An</b>	Xã Quỳnh Nghĩa, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Trợ lý quân nhu, Đoàn 95	7 năm
25.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Đoan</b>	Phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Trạm trưởng, Phân đoàn 165, Đoàn 95	9 năm

2

NAC



### 3. tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba:

	Họ và tên	Quê quán	Cấp bậc- Chức vụ, đơn vị công tác	Số năm công tác ở (Lào- X)
	Đồng chí Nguyễn Tài Năm	Xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 165, Đoàn 95	7 năm
2.	Đồng chí Nguyễn Quý Thu	Phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Quân y sĩ, Phân đoàn 165, Đoàn 95	6 năm
3.	Đồng chí Đào Công Ánh	Phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Đài trưởng 15 W, Phân đoàn 165, Đoàn 95	5 năm
4.	Đồng chí Nguyễn Văn Riễn	Xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	Trợ lý tham mưu, Phân đoàn 165, Đoàn 95	6 năm
5.	Đồng chí Phạm Văn Báu	Xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Cán bộ hậu cần, Phân đoàn 165, Đoàn 95	6 năm
6.	Đồng chí La Văn Tiến	Xã Huyền Tung, thị xã Bắc Cạn, tỉnh Bắc Cạn	Cán bộ xây dựng cơ sở, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
7.	Đồng chí Hứa Đình Nhưng	Xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Cạn	Đài trưởng 15 W, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
8.	Đồng chí Phạm Trung Thư	Xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	Cán bộ tài vụ, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
9.	Đồng chí Nguyễn Hữu Thư	Xã Sơn Dương, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
10.	Đồng chí Tạ Văn Tĩnh	Xã Cát Trù, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
11.	Đồng chí Đình Văn Khiêm	Xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Phân đội phó, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
12.	Đồng chí Nguyễn Hữu Quế	Xã Sơn Dương, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
13.	Đồng chí Phan Tiến Nhạc	Xã Kinh Kệ, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
14.	Đồng chí Mai Viết Thịnh	Xã Sơn Dương, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
15.	Đồng chí Nguyễn Văn Diễn	Xã Sơn Vy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Trạm phó, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
16.	Đồng chí Bùi Văn Đài	Xã Thanh Đình, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Quản lý, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm

✓

đac



17.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Quýnh</b>	Xã Văn Khúc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
18.	Đồng chí <b>Hà Minh Đường</b>	Xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Đài trưởng 15w, Phân đoàn 165, Đoàn 95	5 năm
19.	Đồng chí <b>Nguyễn Thanh Long</b>	Xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
20.	Đồng chí <b>Bùi Xuân Hân</b>	Xã Thụy Dũng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm phó, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
21.	Đồng chí <b>Bùi Hữu Uyên</b>	Xã Thụy Phong, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
22.	Đồng chí <b>Nguyễn Công Bào</b>	Xã Đông Trung, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
23.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Thiện</b>	Xã Đông Trung, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Y tá, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
24.	Đồng chí <b>Ngô Xuân Lừng</b>	Xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Y tá, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
25.	Đồng chí <b>Bùi Văn Am</b>	Xã Thụy Dũng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	7 năm
26.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Thách</b>	Xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
27.	Đồng chí <b>Phạm Văn Lũ</b>	Xã Thụy Quỳnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
28.	Đồng chí <b>Lê Văn Thính</b>	Xã Thụy Chính, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trạm trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
29.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Cống</b>	Xã Đông Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	8 năm
30.	Đồng chí <b>Nguyễn Khắc Ân</b>	Xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Trạm phó, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
31.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Vóc</b>	Xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trợ lý quân lực, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
32.	Đồng chí <b>Hoàng Hoa Thám</b>	Xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Trung đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm

*Handwritten signature and initials.*



33.	Đồng chí <b>Nguyễn Phúc Hoán</b>	Xã Minh Chuẩn, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Phân đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
34.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Hương</b>	Xã Hồng Tiến, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Đài trưởng 15 W, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
35.	Đồng chí <b>Trần Bình Dương</b>	Xã Cao Ngạn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
36.	Đồng chí <b>Trần Tiến Dũng</b>	Xã Tân Hương, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Quản lý, Phân đoàn 165, Đoàn 95	5 năm
37.	Đồng chí <b>Lê Thanh Bình</b>	Xã Phúc Thuận, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Quản lý, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
38.	Đồng chí <b>Nguyễn Văn Từ</b>	Xã Thụy Quỳnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Trung đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	7 năm
39.	Đồng chí <b>Bùi Văn Hậu</b>	Xã Hợp Hải, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Đài trưởng 15 W, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
40.	Đồng chí <b>Bùi Văn Thoang</b>	Xã Kinh Kệ, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 28, Đoàn 95	5 năm
41.	Đồng chí <b>Trần Phú Ninh</b>	Xã Nhân Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Đài trưởng 15W, Phân đoàn 165, Đoàn 95	7 năm
42.	Đồng chí <b>Vũ Lập Xuân</b>	Xã Phú Cường, huyện Ba Vị, thành phố Hà Nội	Đài trưởng 15 W, Phân đoàn 165, Đoàn 95	5 năm
43.	Đồng chí <b>Hoàng Quang Phương</b>	Xã Đông Ngạc, huyện Từ Liêm, hành phố Hà Nội	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 165, Đoàn 95	6 năm
44.	Đồng chí <b>Phạm Quang Bạo</b>	Xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	Tiểu đội trưởng, Phân đoàn 165, Đoàn 95	6 năm
45.	Đồng chí <b>Vũ Văn Chu</b>	Xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	Đài trưởng 15 W, Phân đoàn 165, Đoàn 95	7 năm
46.	Đồng chí <b>Dương Văn Hồ</b>	Xã Hồng Tiến, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Quân y sĩ, Phân đoàn 28, Đoàn 95	6 năm
47.	Đồng chí <b>Đông Văn Pha</b>	Xã Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Cán bộ, Phân đoàn 51, Đoàn 95	6 năm
48.	Đồng chí <b>Nguyễn Bá Hiện</b>	Xã Song Giang, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	Quân y sĩ, Phân đoàn 165, Đoàn 95	6 năm